

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **63/2021/HS-ST**

Ngày: 28-10-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Đào Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hoa Kiều;

2/ Ông Châu Văn Bình;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thanh Phong - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2021/TLST - HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/HSST-QĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang H, (Không có tên gọi khác); Giới tính: Nam; Sinh năm 1988, tại tỉnh Tiền Giang; CMND: 312086798; Quê quán: Số 8J, TKH, Phường 1, Thành phố MT, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: số 8J, TKH, Phường 1, Thành phố MT, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Cha ruột tên Nguyễn Quang H1, sinh năm 1960, và mẹ ruột tên Nguyễn Thị H2, sinh năm 1965; Bị cáo có 02 người em ruột, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/6/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại: Huỳnh Ngọc T** – sinh năm 1977 (vắng mặt);

Cư trú: Ấp NT, xã TBT, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

* **Người làm chứng:**

- **Huỳnh Trần Anh P**, sinh ngày 14/11/2006 (vắng mặt).

Đại diện theo pháp luật cho cháu Phát: Anh Huỳnh Ngọc T (cha ruột cháu

Phát)

Cùng cư trú: Ấp NT, xã TBT, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 18/4/2021, bị cáo Nguyễn Quang H đi cùng đối tượng tên L không rõ họ tên, địa chỉ trên xe mô tô 63B9-393.15 đến địa bàn ấp NT, xã TBT, huyện CG, tỉnh Tiền Giang, khi đi ngang qua nhà bị hại anh Huỳnh Ngọc T thì phát hiện cây mai vàng (hoành gốc 60cm, hoành thân cây 40cm, chiều cao 1,3m, đường kính tán 1,3m) trước cổng rào thì tắt máy xe dẫn bộ ngược lại. Bị cáo H đứng giữ xe và cảnh giới, còn L thì trực tiếp vào búng cây mai. Trong lúc L búng cây mai thì H có phụ L cùng búng cây mai. Sau đó, L kêu bị cáo H phụ khiêng cây mai để lên yên xe và ngồi phía sau ôm cây mai cho L chở đi thì bị anh T phát hiện truy đòi bắt được H cùng với tang vật của vụ án, riêng đối tượng L đã bỏ trốn.

Theo kết luận định giá tài sản số 38/KL-ĐGTS ngày 20/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: 01(một) cây mai vàng, hoành gốc 60cm, hoành thân cây 40cm, chiều cao 1,3m, đường kính tán 1,3m. Trị giá: 11.000.000đ.

*** Vật chứng trong vụ án:**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại tài sản cho bị hại Huỳnh Ngọc T 01(một) cây mai vàng, hoành gốc 60cm, hoành thân cây 40cm, chiều cao 1,3m, đường kính tán 1,3m.

Hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ: 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 63B9-393.15 mà bị cáo H khai cùng với đối tượng tên L đã sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình xác minh, xác định xe mô tô trên của anh Đồng Bảo L, địa chỉ ấp CH, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Tuy nhiên, qua xác minh hiện tại L bỏ địa phương đi vắng không liên lạc được.

*** Trách nhiệm dân sự:** Bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường. Riêng đối với bị cáo H, trong quá trình bị anh T, P vây bắt có dùng cây đánh vào người H nhưng bị cáo H từ chối giám định do không gây ra thương tích và cũng không yêu cầu anh H và P bồi thường.

Đối với đối tượng tên L là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Nguyễn Quang H, nhưng do H không biết rõ họ tên và địa chỉ của L nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh được, khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Theo cáo trạng số 53/CT-VKSCG ngày 25 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo truy tố bị cáo Nguyễn Quang H tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* **Tại phiên tòa:** Bị cáo H khai nhận vào ngày 18/4/2021, sau khi bị cáo chơi game bắn cá ở khu vực xã MP, thành phố MT và trên đường đi bộ về nhà thì bị cáo đã gặp người tên L nhà ở Cánh Cá (bị cáo không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), L kêu bị cáo lên xe L chở đi công chuyện rồi L cho quá giang về nhà của bị cáo. Khi L chạy xe đến khu vực xã TBT, huyện CG thì L thấy có 01 cây mai của 01 nhà dân trồng trước cổng rào, L ngừng xe lại và đi bộ đến bứng cây mai, còn bị cáo thì dẫn xe ngược lại chỗ L, sau khi L bứng mai xong thì bị cáo đã phụ L khiêng cây mai để trên xe, bị cáo ngồi sau ôm cây mai, khi L chạy xe được khoảng 02km thì đậu xe lại để bị cáo sửa lại cách ôm cây mai nhưng lúc này bị hại đã rượt theo, L đã bỏ chạy còn bị cáo bị bắt giữ. Khi bị cáo phụ L khiêng cây mai để lên xe thì bị cáo biết L trộm cây mai nhưng bị cáo không có ý kiến phản đối. Đồng thời khi bị cáo bị bắt thì chủ nhà có đánh bị cáo, nhưng bị cáo không có thương tích nên bị cáo không có ý kiến, không có yêu cầu gì về việc bị cáo bị đánh.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo tạm giữ xe mô tô biển số 63B9-393.15 để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản ghi lời khai của bị hại và của người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 18/4/2021, bị cáo H cùng với đối tượng tên L (không rõ họ, tên, địa chỉ) đã thực hiện hành vi lén bứng trộm 01(một) cây mai vàng, hoành gốc 60cm, hoành

thân cây 40cm, chiều cao 1,3m, đường kính tán 1,3m, trị giá 11.000.000 đồng của bị hại anh Huỳnh Ngọc T tại ấp NT, xã TBT, huyện CG, tỉnh Tiền Giang. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đồng thời bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Hòa đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại và gây hoang mang trong nhân dân nơi tội phạm xảy ra do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm phòng ngừa tội phạm chung và giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường. Riêng đối với bị cáo H, trong quá trình bị anh Thái, Phát vây bắt có dùng cây đánh vào người bị cáo nhưng bị cáo H từ chối giám định do không gây ra thương tích và cũng không yêu cầu anh Hòa và Phát bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại tài sản cho bị hại Huỳnh Ngọc T 01 (một) cây mai vàng, hoành góc 60cm, hoành thân cây 40cm, chiều cao 1,3m, đường kính tán 1,3m là đúng quy định pháp luật. Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 63B9-393.15 mà bị cáo H khai cùng với đối tượng tên L đã sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, quá trình xác minh xác định xe mô tô trên của anh Đồng Bảo L, địa chỉ ấp CH, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Tuy nhiên, qua xác minh hiện tại anh L bỏ địa phương đi vắng không liên lạc được nên cần giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo tiếp tục tạm giữ để xác minh xử lý sau.

[6] Đối với đối tượng tên L là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Nguyễn Quang H, nhưng do Hòa không biết rõ họ tên và địa chỉ của L nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh được, khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[7] Xét đề nghị truy tố của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Quang H là có căn cứ và phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quang H** phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quang H 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 11/6/2021.

2/ Về xử lý vật chứng: Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô hai bánh, biển số 63B9 -393.15 do Đồng Bảo L đứng tên giấy tờ xe để điều tra xác minh và xử lý sau.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/10/2021)

3/ Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh T được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CA huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Đào Oanh